# Quỹ mở trái phiếu VNDCF

## TỐI ƯU TIỀN NHÀN RỖI NGẮN HẠN

**RÚT SỚM KHÔNG MẤT LÃI TÍCH LŨY**

### Hiệu quả đầu tư thực tế của Quỹ VNDCF (Cash Fund)

| Kỳ hạn | Giá CCQ 31/07/2025 | 14 ngày | 21 ngày | 1 tháng | 2 tháng | 3 tháng | 4 tháng |
|---|---|---|---|---|---|---|---|
| Giá CCQ | 11.133,89 | 11.07,21 | 11.080,41 | 11.062,17 | 11.016,52 | 10.979,88 | 10.929,39 |
| Tăng trưởng Giá CCQ | | 0,33% | 0,48% | 0,65% | 1,07% | 1,40% | 1,87% |
| Phí bán | | 0% | 0% | 0% | 0% | 0% | 0% |
| Thuế Thu nhập cá nhân | | 0,1% | 0,1% | 0,1% | 0,1% | 0,1% | 0,1% |
| **Lợi suất của NĐT theo năm (sau khi trừ thuế và phí)** | | **5,93%** | **6,26%** | **6,37%** | **5,70%** | **5,1%** | **5,23%** |
| Lãi suất tham chiếu (*) | | 0,18% | 0,18% | 1,73% | 1,73% | 2,03% | 2,03% |

**(*) Lãi suất tiết kiệm theo năm trung bình của 4 NH TMCP nhà nước**

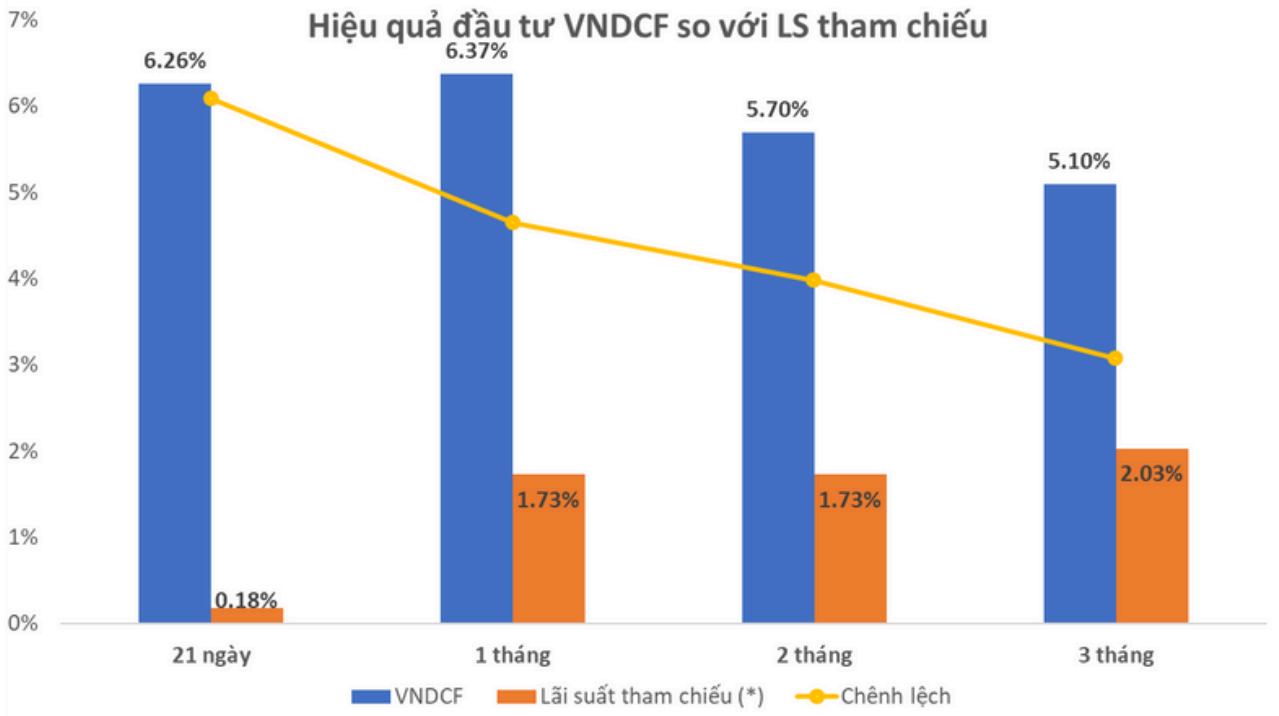


*Hiệu quả đầu tư trong quá khứ không hàm ý hay đảm bảo lợi nhuận của Quỹ trong tương lai*

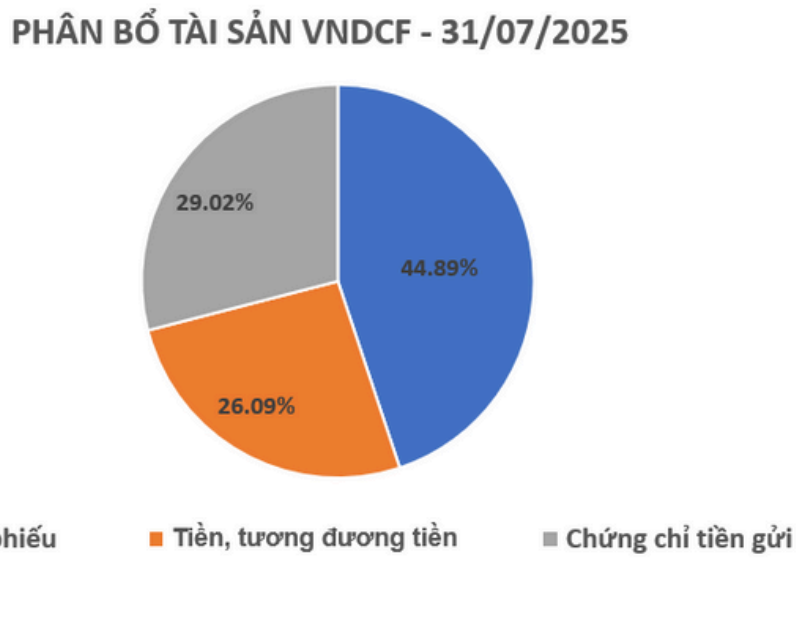


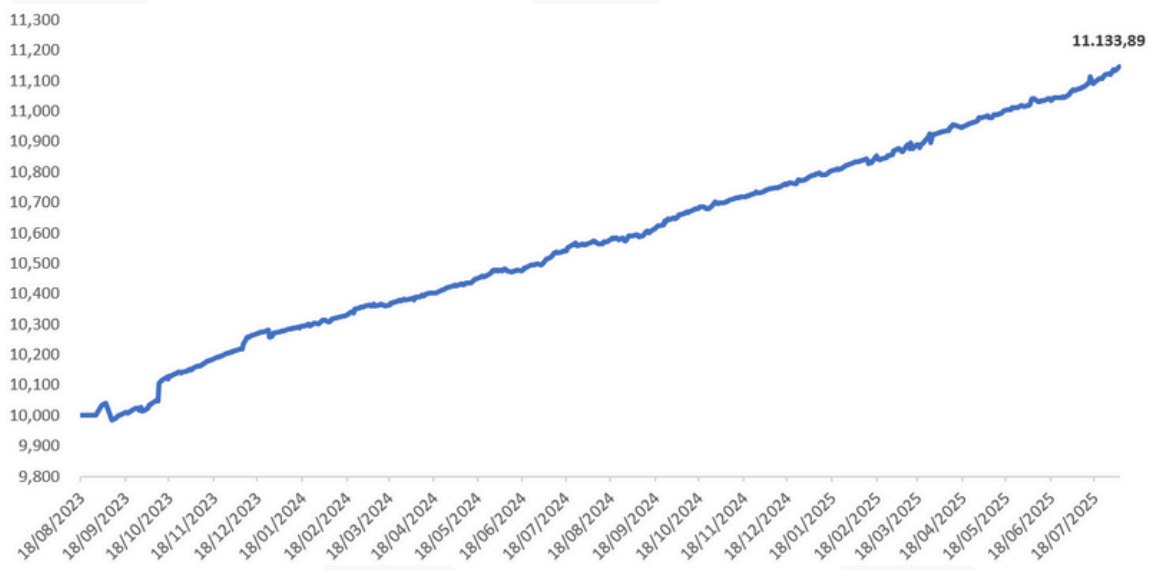


## TOP DANH MỤC ĐẦU TƯ

| STT | Loại tài sản | Mã tài sản | Tỷ lệ nắm giữ |
|---|---|---|---|
| **1** | Trái Phiếu Niêm Yết | CVT122009_ Công ty Cổ phần CMC | 16,82% |
| **2** | Chứng chỉ tiền gửi | VPBFC/CCTG-17479_Công Ty Tài Chính TNHH Ngân Hàng Việt Nam Thịnh Vượng SMBC | 6,55% |
| **3** | Trái Phiếu Niêm Yết | VBA123036_Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn Việt Nam | 6,44% |
| **4** | Trái phiếu niêm yết | VHM121025_Công ty Cổ phần Vinhomes | 5,95% |
| **5** | Chứng chỉ tiền gửi | EVNFC_RL_KHCL_10.24_003_Công Ty Tài Chính Cổ Phần Điện Lực | 4,68% |

**Công ty TNHH MTV Quản lý Quỹ đầu tư Chứng khoán I.P.A (IPAAM) | Trụ sở chính**: Số 1 Nguyễn Thượng Hiền, Phường Hai Bà Trưng, Hà Nội
**Tel**: +84 24 7305 6188 | **Website**: https://ipaam.com.vn

# Quỹ mở trái phiếu VNDCF

## TỐI ƯU TIỀN NHÀN RỖI NGẮN HẠN

**RÚT SỚM KHÔNG MẤT LÃI TÍCH LŨY**

## BÁO CÁO THÁNG 07/2025 CỦA QUỸ VNDCF

### Lãi suất điều hành của các ngân hàng trung ương lớn trên thế giới

**Cục Dự trữ Liên bang Mỹ (FED)** sau cuộc họp ngày 30/7 quyết định vẫn giữ nguyên lãi suất ở mức 4,25-4,5%; tuy nhiên đây là lần đầu tiên từ năm 1993 có 2/11 phiếu phản đối quyết định lãi suất. Một dấu hiệu cho thấy các nhà hoạch định chính sách đã hạ đánh giá về triển vọng kinh tế Mỹ và đang tiến gần hơn tới việc hạ chi phí cho vay.

Ngân hàng Trung ương châu Âu (ECB) đang giữ lãi suất ở mức 2% sau 8 lần cắt giảm liên tiếp kể từ tháng 6/2024. ECB nhận định lạm phát hiện đã trở lại mục tiêu 2% và dự kiến sẽ duy trì ở mức này, bất chấp những lo ngại về tác động tiềm tàng từ việc Mỹ tăng thuế quan đối với Khu vực đồng euro.

**Ngân hàng Trung ương Anh (BOE)** sau cuộc họp ngày 7/8 đã quyết định cắt giảm lãi suất điều hành 0,25 điểm phần trăm, từ mức 4,25% xuống còn 4% trong bối cảnh có nhiều lo ngại về sức mạnh của nền kinh tế Anh (mức lãi suất thấp nhất kể từ tháng 3/2023 đến nay). Các nhà kinh tế dự đoán xu hướng giảm lãi suất sẽ tiếp tục trong năm tới, nhưng BOE vẫn khẳng định cách tiếp cận thận trọng, thời điểm và tốc độ nới lỏng của chính sách tiền tệ trong tương lai sẽ phụ thuộc vào tốc độ chậm lại của lạm phát tiềm ẩn

**Ngân hàng Trung ương Nhật Bản (BOJ)** giữ nguyên lãi suất ngắn hạn ở mức 0,5% sau cuộc họp ngày 31/7, không thay đổi kể từ lần tăng gần nhất tháng 1/2025. Tuy nhiên, BOJ đã nâng dự báo lạm phát, đồng thời giữ nguyên quan điểm rằng giá cả tiêu dùng sẽ duy trì gần ngưỡng mục tiêu 2% trong các năm tới. Đây có thể dấu hiệu cho thấy BOJ đang tiến gần hơn đến một đợt tăng lãi suất tiếp theo, có thể diễn ra vào tháng 10 hoặc tháng 12/2025, nếu kinh tế và giá cả tiếp tục đi đúng hướng kỳ vọng.

**Ngân hàng Nhân dân Trung Quốc (PBOC)** ngày 21/7 cũng thông báo giữ nguyên lãi suất cho vay cơ bản kỳ hạn một năm 3% và lãi suất 5 năm 3,5% - động thái được cho là phù hợp với tình hình niềm tin tiêu dùng yếu và đà tăng trưởng kinh tế Trung Quốc đang có dấu hiệu chững lại.

### Lãi suất tiền gửi ngân hàng trong nước

Theo thống kê, trong tháng 7, lãi suất huy động niêm yết của các ngân hàng hầu như không có sự thay đổi nào đáng chú ý, chỉ có VPB tăng nhẹ 0,1% các kỳ hạn hay TPB tăng 0,2% ở kỳ hạn dưới 12 tháng, 0,1% ở kỳ hạn từ 12 tháng trở đi. Lãi suất tiền gửi kỳ hạn 12 tháng của NHQD vẫn dao động từ 4,6% - 4,8%/năm, NHTM cổ phần ghi nhận mức phổ biến từ 4,9% - 5,8%/năm. Hiện tại, ngân hàng niêm yết lãi suất tiền gửi cao nhất là HDB ở mức 6,1% kỳ hạn từ 18 tháng trở đi, Vikki Bank ở mức 5,95% kỳ hạn từ 12 tháng.

| Cập nhật 1/8/2025 | BQ LS tại quầy NHQD | BQ LS gửi online NHQD | BQ LS cao nhất TOP10 NHTM |
|---|---|---|---|
| 1 tháng | 1,73% | 2,00% | 3,66% |
| 3 tháng | 2,03% | 2,38% | 3,88% |
| 6 tháng | 3,10% | 3,30% | 4,84% |
| 12 tháng | 4,68% | 4,70% | 5,25% |